

Số: 669/QĐ-CĐKTKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán NSNN năm 2026 (điều chỉnh lần 2)
của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4832/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Lâm thành trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4132/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 cho đơn vị: Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 647/QĐ-CĐKTKT ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (điều chỉnh lần 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (điều chỉnh lần 2) của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh (Theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính – Tổng hợp và các đơn vị trong nhà trường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính TP.HCM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Khê Văn Mạnh



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026 (ĐIỀU CHỈNH LẦN 2)**

(Kèm theo Quyết định số 669/QĐ-CDKTKT ngày 6 tháng 10 năm 2026 của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh))

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Tổng số đã phân bổ sau điều chỉnh lần 1	Tổng số đã phân bổ sau điều chỉnh lần 2
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	83.750	83.750	83.750	79.086
I	Nguồn ngân sách trong nước	83.750	83.750	83.750	79.086
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	83.750	83.750	83.750	79.086
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	23.767	23.767
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	44.471	44.471	33.858	29.194
	Kinh phí hoạt động - chưa phân bổ		15.277	4.664	0
	Miễn, giảm học phí theo ND 238/2025/ND-CP		26.900	26.900	26.900
	Kinh phí mua sắm		1.509	1.509	1.509
	Kinh phí sửa chữa		785	785	785
3.3	Nguồn Cải cách tiền lương NSTP	39.279	39.279	26.125	26.125
	Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng		13.154	0	0
	Chi TNTT theo NQ 27/2025/NQ-HĐND		23.850	23.850	23.850
	Quỹ tiền thưởng theo ND 73/2024/ND-CP ngày 30/6/2024 (nguồn 18)		2.275	2.275	2.275
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				



Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Tổng số đã phân bổ sau điều chỉnh lần 1	Tổng số đã phân bổ sau điều chỉnh lần 2
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 6 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Khê Văn Mạnh



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026 (ĐIỀU CHỈNH LẦN 2)**(Kèm theo Quyết định số 669/QĐ-CDKTKT ngày 6 tháng 10 năm 2026 của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật
Thành phố Hồ Chí Minh)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Năm trước chuyển sang	Tổng số đã phân bố	Tổng số đã phân bố sau điều chỉnh lần 2
1	2	3	4	5
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	14.663.454.047	14.663.454.047	12.433.492.497
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.663.454.047	14.663.454.047	12.433.492.497
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	14.663.454.047	14.663.454.047	12.433.492.497
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.116.713.985	6.116.713.985	4.669.728.482
	Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng	6.116.713.985	6.116.713.985	4.669.728.482
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0
3.3	Nguồn Cải cách tiền lương NSTP	8.546.740.062	8.546.740.062	7.763.764.015
	Chi TNTT theo NQ 27/2025/NQ-HĐND	8.546.740.062	8.546.740.062	7.763.764.015
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
II	Nguồn vốn viện trợ			
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			



Số TT	Nội dung	Năm trước chuyển sang	Tổng số đã phân bổ	Tổng số đã phân bổ sau điều chỉnh lần 2
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			

Ngày 6 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Khe Văn Mạnh

